

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cao Bằng, ngày 07 tháng 9 năm 2023

Số: 47/2023/QĐST-HNGĐ
Ngày 07-9-2023

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v xác định cha cho con**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG – TỈNH CAO BẰNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Hiền - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Mã Thùy Dung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên họp: Bà Vũ Thị Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 40/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2023 về yêu cầu xác định cha cho con theo Quyết định mở phiên họp số: 09/2023/QĐPH-ST ngày 25 tháng 8 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Bà Lý Như L, sinh năm 1993; địa chỉ thường trú: Tổ X, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; tạm trú tại: Tổ X, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

2. ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

2.1. Ông Nguyễn Công B, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ X, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

2.2. Ông Hoàng Mạnh L, sinh năm 1993; địa chỉ: Tổ X, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 24/7/2023 và tại bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Lý Như L trình bày như sau:

Bà và ông Hoàng Mạnh L đăng ký kết hôn năm 2018 tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố C. Trong thời kỳ hôn nhân bà L sinh được 02 người con là Hoàng Nhật M (sinh ngày 13/8/2018) và Hoàng Hải Đ (sinh ngày 10/9/2021). Tuy nhiên, cháu Đ không phải là con đẻ của ông L như thông tin trên giấy khai sinh số

164/2021 đăng ký ngày 17/9/2021 tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng mà là con đẻ của ông Nguyễn Công B. Do cháu Đ sinh ra trong thời kỳ hôn nhân nên bà vẫn cho con mang họ của ông L và phần thông tin cha trong giấy khai sinh ông Hoàng Mạnh L vẫn đứng tên là cha của cháu. Năm 2022 bà và ông L ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 16/2022/QĐCNTTLH ngày 03/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố C.

Do cháu Đ không phải là con của ông L nên bà đã nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xác định ông Nguyễn Công B là cha đẻ của cháu Hoàng Hải Đ để có căn cứ thay đổi hộ tịch cho cháu Đ.

Tại bản tự khai ngày 10/8/2023 ông Nguyễn Công B trình bày: Cuối năm 2020 có phát sinh quan hệ một lần, một thời gian sau ông biết bà L mang thai nhưng lúc đó ông không biết đó là con của ông, sau này thấy cháu Hoàng Hải Đ càng lớn càng có nét giống ông nên đã nghi ngờ cháu Đ là con của ông và đề nghị bà L đưa cháu đi xét nghiệm ADN, kết quả ông có quan hệ huyết thống bố - con với cháu Đ. Do đó, ông mong muốn Tòa án xác định cho ông là cha của cháu Hoàng Hải Đ để ông có thể nhận lại con.

Tại bản tự khai ngày 10/8/2023 ông Hoàng Mạnh L xác nhận về quan hệ hôn nhân và con chung như bà L đã trình bày. Nay bà L yêu cầu Tòa án xác định ông Nguyễn Công B là cha của cháu Hoàng Hải Đ ông nhất trí và không có ý kiến gì.

Ngày 16/8/2023 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng quyết định trưng cầu giám định để xác định quan hệ huyết thống bố - con giữa ông Nguyễn Công B, sinh năm 1989 và cháu Hoàng Hải Đ, sinh ngày 10/9/2021 theo Giấy khai sinh số 164/2021 đăng ký ngày 17/9/2021 tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Tại bản kết luận xét nghiệm ADN số 231834GL/TCGD-ADN ngày 23/8/2023 của Viện công nghệ ADN và phân tích di truyền kết luận: “Nguyễn Công B có quan hệ huyết thống bố - con với Hoàng Hải Đ, độ tin cậy >99,9999%”

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định ông Nguyễn Công B là cha của cháu Hoàng Hải Đ.

Từ phân tích trên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đề nghị Tòa án: Áp dụng các Điều 29, 267, 369, 370, 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 88, 90, 101, 102 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 12 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Chấp nhận yêu cầu của bà Lý Như L, xác định ông Nguyễn Công B, sinh năm 1989, địa chỉ: Tổ X, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng là cha của cháu Hoàng Hải Đ, sinh ngày 10/9/2021 và miễn toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho bà L theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật, phạm vi yêu cầu, thẩm quyền giải quyết và thủ tục tố tụng: Tại đơn yêu cầu ngày 24/7/2023 bà Lý Như L yêu cầu Tòa án xác định ông Nguyễn Công B, sinh năm 1989 là cha đẻ của cháu Hoàng Hải Đ, sinh ngày 10/9/2021 theo Giấy khai sinh số 164/2021 đăng ký ngày 17/9/2021 tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Do vậy đây là quan hệ pháp luật việc dân sự, phạm vi yêu cầu là đề nghị xác định cha cho con chưa thành niên, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Thủ tục tố tụng: Tại phiên họp những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt. Xét thấy, ông Nguyễn Công B và ông Hoàng Mạnh L đều đã có văn bản ghi nhận ý kiến và văn bản đề nghị mở phiên họp vắng mặt nên Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng tiến hành mở phiên họp theo quy định tại khoản 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Bà Lý Như L và ông Hoàng Mạnh L đăng ký kết hôn năm 2018 tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố C. Trong thời kỳ hôn nhân bà L sinh được 02 người con là Hoàng Nhật M (sinh ngày 13/8/2018) và Hoàng Hải Đ (sinh ngày 10/9/2021).

Do cháu Đ sinh ra trong thời kỳ hôn nhân nên trong giấy khai sinh ông Hoàng Mạnh L vẫn đứng tên là cha của cháu, tuy nhiên cháu Đ không phải là con của ông L như thông tin giấy khai sinh thể hiện.

Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 16/2022/QĐCNTTLH ngày 03/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố C đã công nhận việc thuận tình ly hôn giữa bà Lý Như L và ông Hoàng Mạnh L đồng thời giao cháu Hoàng Hải Đ cho bà Lý Như L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ tuổi thành niên. Sau khi ly hôn, bà L đã nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xác định ông Nguyễn Công B là cha đẻ của cháu Hoàng Hải Đ để có căn cứ thay đổi hộ tịch cho cháu Đ.

Tại bản kết luận xét nghiệm ADN số 231834GL/TCGD-ADN ngày 23/8/2023 của Viện công nghệ ADN và phân tích di truyền kết luận: “Nguyễn Công B có quan hệ huyết thống bố - con với Hoàng Hải Đ, độ tin cậy >99,9999%”

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định ông Nguyễn Công B là cha của cháu Hoàng Hải Đ, do đó Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của bà Lý Như L về việc xác định cha cho con.

[3]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Do yêu cầu của bà Lý Như L thuộc trường hợp được miễn lệ phí Tòa án nên bà L không phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 29, 35, 149, 370, 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 88, 90, 101, 102 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 và Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Lý Như L:

Xác định ông Nguyễn Công B, sinh năm 1989, địa chỉ: Tổ X, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng là cha của cháu Hoàng Hải Đ do bà Lý Như L sinh ra ngày 10/9/2021 theo Giấy khai sinh số 164/2021 đăng ký ngày 17/9/2021 tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà Lý Như L không phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: người yêu cầu có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, thành phố;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND phường Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Hiền